

RÈN LUYỆN HƠI THỞ, KHẨU HÌNH, VỊ TRÍ ÂM THANH TRONG ĐÀO TẠO GIỌNG COLORRATURE SOPRANO

Nguyễn Thị Tân Nhân
Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam
Email: Tannhan.vnam@gmail.com

/Ngày nhận bài: 02/05/2025

/Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 25/05/2025

/Ngày chấp nhận đăng: 28/05/2025

TÓM TẮT

Bài viết tập trung phân tích ba yếu tố cốt lõi trong đào tạo giọng nữ cao coloratura (Coloratura Soprano): hơi thở, khẩu hình và vị trí âm thanh công minh. Đây là những kỹ thuật đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển chất lượng âm thanh và khả năng biểu cảm của giọng hát chuyên nghiệp. Thông qua việc tổng hợp lý thuyết chuyên ngành và kinh nghiệm giảng dạy thực tiễn, bài viết đề xuất hệ thống bài luyện thanh phù hợp nhằm hỗ trợ sinh viên đạt chuẩn kỹ thuật để xử lý các tác phẩm thanh nhạc phức tạp. Kết quả nghiên cứu kỳ vọng đóng góp vào việc chuẩn hóa phương pháp đào tạo thanh nhạc chuyên sâu tại Việt Nam, đặc biệt trong lĩnh vực giọng nữ cao Coloratura Soprano.

Từ khóa: Hơi thở, khẩu hình, vị trí âm thanh, giọng nữ cao coloratura, kỹ thuật thanh nhạc, bài luyện thanh

BREATHING EXERCISES, ARTICULATION, AND VOCAL POSITIONING IN COLORATURA SOPRANO TRAINING

ABSTRACT

The article focuses on analyzing three core elements in training coloratura soprano voices: breath, articulation, and sound placement. These are fundamental techniques that play a decisive role in developing the quality and expressiveness of a professional singing voice. By synthesizing specialized theory and practical teaching experience, the article proposes a system of vocal exercises designed to help students meet the technical standards required to handle complex vocal works. The research results are expected to contribute to the standardization of advanced vocal training methods in Vietnam, particularly in the field of Coloratura Soprano.

Keywords: Breath, articulation, sound placement, Coloratura Soprano, vocal technique, vocal exercises

1. MỞ ĐẦU

Giọng nữ cao Coloratura Soprano là một trong những loại giọng hát đòi hỏi kỹ thuật cao nhất trong đào tạo thanh nhạc cổ điển phương Tây. Đặc trưng bởi âm vực rộng, khả năng linh hoạt vượt trội và chất âm sáng, nhẹ, bay. Giọng coloratura thường yêu cầu người hát thực hiện những đoạn chạy nốt nhanh, các nốt cao kéo dài và chuỗi luyện láy phức tạp với độ chính xác và sự kiểm soát ở mức độ cao. Việc đào tạo giọng hát này không chỉ dừng lại ở kỹ thuật thanh nhạc căn bản, mà còn đòi hỏi sự rèn luyện chuyên sâu và phối hợp đồng bộ giữa ba yếu tố cốt lõi: hơi thở, khẩu hình và vị trí âm thanh.

Nghiên cứu hướng tới việc xây dựng cơ sở lý luận và thực tiễn để hỗ trợ người học và giảng viên thanh nhạc nâng cao hiệu quả đào tạo, đặc biệt trong việc xử lý các yêu cầu kỹ thuật đặc thù của giọng hát này. Đề xuất các bài tập mẫu và kỹ thuật luyện thanh được trích dẫn như minh họa thực hành. Việc nhận diện rõ mối quan hệ giữa ba yếu tố nền tảng sẽ giúp học viên

giọng coloratura soprano có định hướng luyện tập đúng đắn và hiệu quả hơn, đồng thời cung cấp cho giảng viên công cụ đánh giá và điều chỉnh kỹ thuật phù hợp với từng cá nhân.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu này vận dụng các phương pháp nghiên cứu: phân tích tài liệu chuyên ngành để tổng hợp cơ sở lý luận về kỹ thuật thanh nhạc; quan sát thực tế quá trình học tập và giảng dạy giọng coloratura soprano để đánh giá hiệu quả áp dụng kỹ thuật. Việc kết hợp đa phương pháp giúp đảm bảo tính khách quan và độ tin cậy cho kết quả nghiên cứu.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Vài nét về giọng Coloratura Soprano

3.1.1. Đặc điểm chung của giọng Soprano
Theo cuốn *Thuật ngữ âm nhạc* của tác giả Nguyễn Bách, Soprano có nghĩa là “giọng nữ cao”. Theo cuốn *Phương pháp Sư phạm* của tác giả Nguyễn Trung Kiên: “Soprano là loại giọng hát cao nhất trong

các loại giọng, âm vực giọng nữ cao từ nốt C4 đến E6". Theo tác giả Hồ Mộ La (2008): "*Giọng nữ cao có âm vực cao nhất trong các loại giọng. Theo tác giả, âm vực của loại giọng này từ nốt C4 đến C6, cao hơn có thể lên E6 (hiếm)*". Dựa trên các tài liệu của các tác giả nói trên, bài viết phân tích về âm khu, âm sắc và âm vực của loại giọng Soprano nói chung, Colorature Soprano nói riêng như sau:

3.1.1.1. Âm khu của giọng Soprano

Âm khu của giọng hát là một chuỗi âm thanh có màu sắc đồng nhất nằm trong âm vực của giọng hát, được tạo nên bởi những hoạt động thống nhất của cơ quan phát âm. Giọng hát chia làm nhiều âm khu, mỗi âm khu lại mang một âm thanh với tính chất khác nhau:

Âm khu ngực ở các giọng Soprano chỉ có ở những nốt thấp nhất của âm vực, khoảng một quãng ba, cao hơn âm khu ngực sau những nốt chuyển giọng, gọi là phần trung của giọng, kéo dài lên cao một quãng tám, đó là âm khu giọng hỗn hợp. Sau đó là âm khu đầu, lên tới những nốt cao giới hạn của giọng hát. Do cấu tạo sinh lý đặc biệt đó, giọng Soprano thường có ba âm khu và hai quãng chuyển giọng, phần chính của âm vực là âm khu trung. Theo tác giả Nguyễn Trung Kiên (2001): "*Đối với giọng nữ, việc luyện tập để có âm thanh đều đặn, không có sự thay đổi rõ rệt, tập trung chủ yếu vào âm khu giọng hỗn hợp. Không nên sử dụng giọng ngực quá nhiều... Đối với giọng Colorature Soprano thì nhiệm vụ quan trọng là tập phát triển âm khu cao của giọng*". Nhìn chung, âm khu của giọng nữ nói chung, của giọng Colorature Soprano nói riêng có thể coi như sự phát triển cao của giọng hỗn hợp, khó phân biệt chỗ chuyển giọng mà chỉ thấy đổi chủ yếu về âm lượng.

3.1.1.2. Âm sắc của giọng Soprano

Trong cuốn *Phương pháp sư phạm Thanh nhạc* của Nguyễn Trung Kiên (2001): "*Âm sắc của giọng hát là điều kiện tự nhiên cơ bản nhất của giọng hát. Muốn học hát phải có giọng mà ở đây trước hết là âm sắc đẹp*". Rèn luyện âm sắc là rèn luyện tính chất tự nhiên của giọng hát, là nhiệm vụ trung tâm trong quá trình học tập kỹ thuật. Biết cách hình thành đúng âm sắc là một hiểu biết chuyên nghiệp rất quan trọng. Âm sắc luôn mang một khối lượng các bồi âm trong thành phần của âm thanh, bằng mối quan hệ của nó theo cao độ, âm lượng từ khi khởi đầu xuất hiện âm thanh. Âm sắc là hiện tượng tự nhiên cần phải thận trọng chú ý gìn giữ những phẩm chất của nó như: vẻ đẹp, độ sáng, giọng hát tròn, những phẩm chất này luôn cần phải được bảo vệ, không chỉ có quan tâm tới việc luyện tập kỹ thuật mà còn phải quan tâm khắc phục những nhược điểm của giọng là những nhược điểm xuất hiện trong âm sắc.

Chất lượng của âm sắc sẽ quyết định sự đúng sai khi phát triển giọng hát. Một giọng hát có những biểu hiện sai như: giọng cổ, giọng mũi... là biểu hiện sự

không đúng, không chuẩn về mặt kỹ thuật, cần phải nghiêm túc kịp thời điều chỉnh lại. Nói tới vấn đề này đề khẳng định tầm quan trọng của âm sắc, ý nghĩa mang tính định hướng trong việc luyện tập phát triển tính chuyên nghiệp của giọng hát, đặc biệt đối với những giọng Soprano Việt Nam. Đối với giọng Colorature Soprano, âm sắc vô cùng quan trọng giúp nhận diện nét đặc trưng của giọng hát (giọng hát sáng, tính chất bay, vang xa).

3.1.1.3. Âm vực của giọng Soprano

Âm vực là khoảng cách từ nốt thấp nhất đến nốt cao của giọng hát hay của một nhạc cụ. Giọng hát mang đậm bản sắc cá tính của mỗi ca sĩ. Các ca sĩ chuyên nghiệp muốn đạt trình độ cao thì phải có quá trình rèn luyện nghiêm khắc trong đó có mục tiêu mở rộng âm vực cho giọng hát. Sự phân định âm vực giúp xác định thể loại giọng hát, nhiều giọng Colorature Soprano có thể mở rộng ở những quãng cực cao hoặc cực trầm để đáp ứng yêu cầu của những tác phẩm chuyên nghiệp dành cho giọng này. Ở giai đoạn đầu của đào tạo việc mở rộng âm vực sẽ khó nhưng qua thời gian rèn luyện nghiêm túc và đúng hướng, người học sẽ đạt được tới giới hạn đó.



3.1.2. Nữ cao màu sắc (Colorature Soprano)

Là loại giọng nữ cao nhất, có âm sắc nhẹ nhàng linh hoạt, trong sáng, có khả năng hát tốt những đoạn nhạc Passage (lướt nhanh nhiều nốt), hát những Staccato (âm nảy) ở âm khu cao. Colorature Soprano được chia thành hai nhánh:

Nữ cao trữ tình màu sắc (Lirico Colorature Soprano): Giọng hát mềm mại uyển chuyển, âm khu cao rất sáng, bay, cho phép thực hiện những kỹ thuật phức tạp, những quãng rộng, âm thanh vang trên toàn bộ âm vực. Tiêu biểu cho giọng hát này như: Sumi Jo, Mariah Carey, Lily Pons, Mado Robin, Mady Mesple, Anna Moffo, Beverly Sills...; tại Việt Nam, nhiều ca sĩ có giọng hát này, có thể kể tên: Bích Thủy, Lan Anh, Tố Loan...

Nữ cao kịch tính màu sắc (Dramatic Colorature Soprano): Loại giọng này có âm lượng lớn, một chút độ dày và hơi đanh, sắc lạnh nhưng cũng vô cùng linh hoạt trên quãng cao. Tiêu biểu cho loại giọng này là Joan Sutherland, Edda Moser, Cristina Deutekom.

Như vậy, cùng là giọng Soprano nhưng lại có sự phân chia cụ thể thành từng nhánh nhỏ dựa vào màu sắc, âm khu, âm vực của giọng hát. Việc hiểu và phân biệt từng loại giọng là việc làm rất quan trọng để mang lại hiệu quả đào tạo cao.

3.2. Hơi thở, khẩu hình, vị trí âm thanh của giọng Coloratura Soprano

GIÁO DỤC - EDUCATION

Trong kỹ thuật của giọng Coloratura Soprano, ba yếu tố hơi thở, khẩu hình, vị trí âm thanh không tách rời mà tác động tương hỗ, hình thành một chu trình khép kín.

3.2.1. Hơi thở

Theo tác giả M. E. Donets - Tesseir (giảng viên người Pháp của Nhạc viện Kiev, Ukraina), trong hát, hít thở trước tiên là phải biết tiết kiệm hơi, phải biết phân phối hơi một cách hợp lý ở cả ba khâu: lượng hơi, nín thở và thở mạnh”. Khi hít hơi cần phải làm thư giãn phần dưới của lồng ngực chỗ các xương sườn dưới, đồng thời giữ cho phần trên ở tư thế tự do, không nâng vai lên mà hơi ngả về phía sau để cho ngực rộng ra. Cách thở thuận tiện nhất là thở hỗn hợp, tức là thở bằng xương sườn và cơ hoành.

Sau giai đoạn hít hơi là đến giai đoạn nín thở ngắn, là cách ngừng một chút để các cơ chức năng kịp chuyển sang chuẩn bị thở ra. Thở ra cần chậm, đều bằng cách điều khiển các cơ nén cho bụng thóp lại. Tập thở ra đều đều, từ từ, một trong những động tác khó trong phát triển kỹ thuật hát. Theo cuốn Kinh nghiệm giảng dạy giọng nữ cao: “Hơi thở càng nhịp nhàng, đều đặn thì càng có thể giữ cho tiếng hát ngân dài hơn và nghe hay hơn”.

3.2.2. Khẩu hình

Qua quá trình học tập, giảng dạy và nghiên cứu tôi nhận thấy kiểu mở khẩu hình ngáp thực sự mang lại hiệu quả âm thanh tốt hơn cả, đặc biệt khi ứng dụng đối với giọng Coloratura Soprano. Khẩu hình mở thoải mái, rộng rãi, sẽ làm cho nét mặt được tự nhiên, tươi tỉnh.

Có hai cách mở khẩu hình cơ bản: Mở theo chiều dọc và mở chiều ngang. Mở khẩu hình chiều dọc: Cả hai môi trên và môi dưới hơi đưa ra phía trước, được áp dụng ngay cả khi hát những nguyên âm i, ê, thông thường những nguyên âm này khi hát môi trên hơi nhếch lên; mở khẩu hình chiều ngang: Môi trên được nhấc lên, hở hàm răng trên, còn gọi là khẩu hình cười. Các ca sĩ giọng Soprano, đặc biệt Coloratura Soprano thường áp dụng kiểu mở này khi hát những nốt cao ở âm khu cao hoặc hát những câu nhạc nhiều nốt ở tốc độ nhanh, hát những âm thanh này. Khẩu hình chiều ngang tạo ra âm thanh sáng nhẹ và “bay” phù hợp với các giọng hát nhẹ, đặc biệt với giọng Coloratura Soprano.

Thực tế, khẩu hình nên mở ngang hay dọc liên quan tới các nguyên âm i, e, a, o, u, xuất phát từ những yêu cầu của âm thanh khác nhau, những đặc tính khác nhau của từng loại giọng, thậm chí của từng phong cách tác phẩm, phong cách tác giả để có thể áp dụng kiểu mở khẩu hình một cách linh hoạt, đáp ứng những yêu cầu cụ thể khi biểu diễn. Khẩu hình sai lệch làm chệch vị trí cộng minh, ảnh hưởng trực tiếp

đến hiệu quả kỹ thuật.

3.2.3. Vị trí âm thanh (vị trí âm thanh cộng minh)

Vị trí âm thanh là nơi âm thanh phát ra tiếng vang, là một trong những yếu tố vô cùng quan trọng để mang lại một âm thanh tốt. Những ca sĩ giọng Coloratura Soprano khi hát những tác phẩm kinh điển, phức tạp cùng dàn nhạc với quy mô lớn, nếu không đạt kỹ thuật cộng minh điều luyện thì giọng hát sẽ bị âm thanh dàn nhạc lấn át.

Tác giả Hồ Mộ La đưa ra nhận định của W. Venner về vị trí âm thanh như sau: “là một ảo giác tiếng vang 2800Hz xuất hiện ngay trong “vòng hầu”, chính cái đó gây ảo giác vị trí”. Theo tác giả Hồ Mộ La: “tiếng hát có hiệu quả cộng minh tốt là khi ca sĩ thấy tiếng hát của mình vang vừa phải, nhẹ nhàng và không mệt mỏi; người nghe càng ở xa càng thấy tiếng hát đó vang, khỏe và đẹp”. Người học hát chuyên nghiệp phải hiểu và nắm được kỹ thuật ca hát này nếu muốn giọng hát được phát triển, vươn xa, đặc biệt khi hát những tác phẩm sở trường của giọng Coloratura Soprano. Các nhà nghiên cứu về sự phạm đã chỉ ra hai loại vị trí âm thanh cộng minh đó là cộng minh đầu và cộng minh ngực.

Cộng minh đầu: Là cảm giác âm thanh phát ra không phải âm vang từ miệng, mà ở chỗ cao hơn: Ở đầu, ở hốc mũi, ở trán... Âm thanh của giọng hát không chỉ âm vang ở miệng, mũi, mà truyền đi ở những hốc vang khác nữa. Khi hát tốt, có cảm giác rung ở mặt. Theo tác giả Nguyễn Trung Kiên: “Vị trí cao của âm thanh không những là cảm giác cộng minh đầu, mà còn chứa đựng tính chất đặc biệt về âm sắc của âm thanh với những bồi âm phong phú, một âm thanh đẹp, âm vang mạnh mẽ, trong sáng và gọn gàng”. Nói cách khác, là những âm thanh của giọng chuyên (giọng óc hay giả thanh) được cộng hưởng.

Cộng minh ngực: Là cảm giác rung ở lồng ngực khi hát. Tác giả Nguyễn Trung Kiên cho rằng: “Hiện tượng này xảy ra khi người ca sĩ hát ở âm khu ngực, tức là những nốt trung và thấp của giọng, lúc đó đặt tay lên ngực sẽ thấy lồng ngực hơi rung”. Đây chính là những âm thanh của giọng ngực (giọng thật) có sự cộng hưởng âm vang đầy đặn, giàu âm sắc nhờ các bồi âm mà chúng tạo ra.

Tuy nhiên, không phải cất giọng hát lên có thể tạo được âm thanh cộng minh ngực hay cộng minh đầu mà người hát cần hiểu và biết cách đặt âm thanh vào đúng vị trí giúp tạo ra tiếng hát cộng minh và biến nó trở thành kỹ năng. Theo tác giả Hồ Mộ La: “Muốn phát huy hiệu quả của cộng minh trước hết phải tạo hình khoang cộng minh phù hợp với yêu cầu của phát âm các nguyên âm, âm sắc các loại giọng và các cao độ”. Sau khi đạt được độ vang, xộp, nhẹ nhàng của

âm thanh “phải rèn luyện sự chải chuốt và vang rền của âm thanh bằng thủ pháp luyện giọng hát tập trung vào một điểm cao nhất trong khoang cộng minh... từ đỉnh đó bắn thanh âm ra ngoài chân răng cửa và phóng ra không gian bên ngoài”.

Từ phân tích trên đây kết hợp trải nghiệm của bản thân trong quá trình giảng dạy tác giả nhận thấy vị trí cộng minh là “đích đến” của quá trình điều phối hơi và khẩu hình. Sai vị trí, âm thanh bị chìm, mờ, thiếu khả năng nổi bật trong dàn nhạc. Ba yếu tố này có mối quan hệ tương tác, liên kết chặt chẽ, tạo nên nền tảng kỹ thuật vững chắc trong nghệ thuật thanh nhạc. Chệch một trong ba yếu sẽ không đạt được âm thanh chất lượng tốt, cụ thể: Luồng hơi ổn định không chỉ giúp người hát kiểm soát được khẩu hình linh hoạt mà còn hạn chế tình trạng căng cứng cơ mặt hay gò bó vùng hàm và miệng - những yếu tố thường gây cản trở việc phát âm rõ ràng và tự nhiên. Khẩu hình là yếu tố điều phối quan trọng trong quá trình tạo âm thanh, và cũng tương tác hai chiều với cả hơi thở lẫn vị trí âm thanh. Khẩu hình hợp lý sẽ giúp tiết kiệm hơi, đồng thời điều phối luồng hơi thở hiệu quả hơn, tránh bị thất thoát hơi hoặc tạo ra âm thanh yếu, thiếu lực. Vị trí âm thanh là kết quả trực tiếp của sự phối hợp đúng đắn giữa hơi thở và khẩu hình. Đây không chỉ là một yếu tố kỹ thuật, mà còn là dấu hiệu phản ánh mức độ chính xác trong việc kiểm soát cơ thể của người hát. Khi âm thanh được đặt đúng vị trí, không bị đè xuống cổ họng, cho thấy hơi thở đang được hỗ trợ tốt, đủ lực để đẩy âm thanh lên mà không cần ép giọng. Đồng thời, một âm thanh vang sáng và đều màu cũng là minh chứng cho một khẩu hình mở hợp lý, không quá rộng khiến âm bị xòe, cũng không quá hẹp làm âm bị nghẹt. Khi cả hai yếu tố này được phối hợp hài hòa, vị trí âm thanh sẽ đạt đến độ lý tưởng, giúp giọng hát vang sáng, bồi âm tốt, từ đó truyền tải cảm xúc hiệu quả đến người nghe.

3.3. Một số bài tập phát triển hơi thở, khẩu hình, vị trí âm thanh trong đào tạo giọng Colorature Soprano

3.3.1. Bài tập phát triển hơi thở

Bằng kinh nghiệm giảng dạy của cá nhân, quan sát sự phạm và nghiên cứu tài liệu, chúng đưa ra một số bài tập giúp phát triển hơi thở đối với sinh viên giọng Colorature Soprano như sau:

3.3.1.1. Luyện nhiều bài tập có giai điệu nhảy quãng.

Ví dụ 1:



Ví dụ 2:



Nhảy quãng với âm staccato giúp mở rộng âm vực giọng hát hoặc kết hợp những mẫu âm luyện nhảy quãng với yêu cầu hát liền tiếng. Để thực hiện các mẫu luyện thanh trên hiệu quả, người hát nên kết hợp phụ âm “m” kết hợp các nguyên âm “i” hoặc “a” tạo thành âm “mi” hoặc “ma”. Khi luyện, dây thanh đới mở ra để hít vào và khép lại để thở ra cho phần khởi đầu tiếp theo. Kiểm soát hơi thở ở thành bụng, riêng luyện âm này, phần bụng dưới bật nhẹ, cơ thể ở trạng thái thả lỏng nhất.

3.3.1.2. Luyện những bài tập thể hiện đồng thời cường độ sắc thái

Ví dụ 3:



Ví dụ 4:



Có thể luyện sắc thái trong một nốt, cũng có thể luyện sắc thái trong một câu. Thực tế, những đoạn hát kéo dài kết hợp nhạc cảm người hát thường khó giữ được hơi đến hết câu hát kèm theo sự gồng cứng cơ thể và cứng hàm... Để thực hiện, người hát phải có sự chuẩn bị hơi thở kỹ càng, tiết kiệm hơi thở khi hát sao cho âm thanh được nét nhất, làm chủ cả cường độ âm nhạc. Bụng dưới chứa và nén chặt hơi nhưng phần ngực trên trở lên phải được thả lỏng tuyệt đối. Có thể luyện các mẫu âm trên bằng cách đọc note nhạc hoặc kết hợp với các nguyên âm, phụ âm như: Nô, na, mô, ma, la...

3.3.1.3. Tập hơi thở cùng với mẫu âm hát nhanh

Ví dụ 5:



Ví dụ 6:



Trước tiên luyện những mẫu âm liền bậc, sau hướng dẫn đến các âm khó hơn. Luyện hát nhanh kết hợp nhảy quãng một cách linh hoạt. Hát nhanh là sở trường của giọng Colorature Soprano. Do vậy, luyện những mẫu âm trên rất phù hợp để phát triển hơi thở giúp người hát dễ dàng ứng dụng khi hát một câu hát dài. Để thực hiện những mẫu âm trên người hát cần lưu ý lấy hơi sâu tại phần cơ hoành, cần làm chủ hơi thở, tiết kiệm hơi để hát hết câu với âm thanh đều đặn không bị mất nốt.

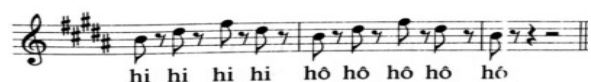
3.3.2. Bài tập rèn luyện mở khẩu hình

Đối với giọng Colorature Soprano, khi hát miệng mở phải tương đối rộng, thoải mái, hàm dưới buông lỏng, mềm mại. Giảng viên nên cho tập với nguyên âm a, là nguyên âm giúp mở khẩu hình ngáp dễ dàng, miệng tươi, hàm trên cười, phía trong khẩu hình lưỡi gà được nhắc lên. Cách mở này tránh được hát bẹt âm “a”. Khi tập, giảng viên nên hướng dẫn người học hát âm “a” nhưng hơi hướng về âm “ô” để âm thanh nghe tròn tiếng. Hoặc âm luyện thanh có sự kết hợp của cả nguyên âm “ô” và “a”. Khi ứng dụng vào những tác phẩm đòi hỏi kỹ thuật hát phức tạp, phát âm nhả chữ ở những âm khó đặc biệt nằm ở những nốt cao thì sinh viên còn gặp rất nhiều khó khăn. Để khắc phục điều này, tác giả cho rằng cần luyện nhiều mẫu âm luyện thanh có sự kết hợp nhiều nguyên âm khác nhau, giúp tạo thói quen thay đổi khẩu hình một cách linh hoạt.

Ví dụ 7:



Ví dụ 8:



Ví dụ 9:



Có thể kết hợp tên nốt, hoặc luyện kết hợp âm “h” để âm thanh sáng như ví dụ 7. Luyện các mẫu âm yêu cầu kết hợp nhiều kỹ thuật (ví dụ 8). Luyện các mẫu âm trên, dù khẩu hình mở ngang, dọc, rộng, mở vừa, dài ngắn... người hát luôn phải kết hợp mở phía trong (hàm ếch mềm) để mang lại hiệu quả âm thanh tốt. Người hát nên soi vào gương, tập nhắc hàm ếch mềm giống như khi ngáp. Hoạt động tích cực của hàm ếch mềm kết hợp nên hơi tốt có tác dụng khi hát những nốt ở âm khu trên nốt chuyên giọng. Tập cảm giác nhắc hàm ếch mềm ngay từ động tác hít hơi, cảm giác như khi ngáp. Có thể tập âm thanh với hoạt động nhắc hàm ếch mềm bằng cách tập hát ngậm miệng như khi ngáp ngậm miệng.

3.3.3. Bài tập ổn định vị trí âm thanh

Để luyện vị trí âm thanh giảng viên nên cho sinh viên tập nói vào vị trí trước khi hát, tập phát âm đúng vị trí yêu cầu để tránh gây ra âm thanh sâu, ti cổ dẫn tới đau rát cổ họng. Cách này được tác giả thực hiện khá hiệu quả bởi khi nói âm thanh được phát ra nhẹ nhàng. Trong quá trình thực hiện giảng viên cần tuân thủ một số nguyên tắc: Không nói quá lớn và cao vượt quãng nói tự nhiên để tránh cơ thể căng cứng và loại bỏ đầu luyện âm của lời nói thông thường. Tác giả

lựa chọn những nguyên âm, phụ âm giúp bật âm và dễ cảm nhận vị trí âm thanh đúng. Luyện những mẫu bật ngân âm thanh như ví dụ 1 và 8, hoặc ở một số mẫu âm như ví dụ 10.

Ví dụ 10:



Trong suốt quá trình thực hiện các bài tập trên cần chú ý luyện rõ nguyên âm, mục đích là kết hợp tính toàn vẹn của nguyên âm với sự cộng hưởng để tạo ra âm sắc tốt. Để làm như vậy, các bộ phận trong cơ chế phát âm phải được thả lỏng và được thay đổi linh hoạt giữa các nguyên âm. Luyện tập với sự kết hợp hài hòa giữa hơi thở, vị trí và khẩu hình để âm thanh được tròn, vang, sáng.

Trên đây tác giả đã giới thiệu các vấn đề quan trọng có liên quan trực tiếp đến luyện tập các kỹ thuật cần thiết của giọng Colorature Soprano. Để thấy: “Một khi tiếng hát bằng hơi thở với tư thế khẩu hình ngáp, tạo hình khoang cộng minh tốt, tiếng hát sẽ có cộng minh đẹp, hiệu quả” (Hồ Mộ La, 2008). Chưa thực hiện tốt ba vấn đề quan trọng này sẽ là lực cản lớn nhất cho giảng viên khi hướng dẫn sinh viên rèn luyện các lỗi hát kỹ thuật của giọng Colorature Soprano.

4. KẾT LUẬN

Việc rèn luyện hơi thở, khẩu hình và vị trí âm thanh đóng vai trò then chốt trong quá trình đào tạo giọng hát Colorature soprano - một thể loại đòi hỏi sự linh hoạt, nhẹ nhàng nhưng đồng thời cũng cần độ chính xác cao và kiểm soát tối ưu. Hơi thở vững vàng là nền tảng giúp người học xử lý các đoạn chạy nốt nhanh, âm thanh cao vút và kỹ thuật legato tinh tế. Khẩu hình đúng không chỉ hỗ trợ thoát âm hiệu quả mà còn định hình màu sắc âm thanh rõ nét, giữ cho giọng luôn trong sáng và cân đối. Vị trí âm thanh - như một kết quả tổng hòa - phản ánh mức độ chuẩn xác trong vận dụng kỹ thuật, giúp âm sắc trở nên vang, sáng và giàu nhạc cảm, đáp ứng yêu cầu khát khe của giọng Colorature soprano. Do đó, trong quá trình đào tạo, ba yếu tố này không nên được rèn luyện tách biệt, mà cần được kết hợp nhuần nhuyễn theo một hệ thống bài bản, gắn với đặc thù kỹ thuật và biểu cảm của loại giọng này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Hồ Mộ La. (2008). *Phương pháp dạy thanh nhạc*. Hà Nội: Nxb Từ điển Bách khoa.
 M. E. Donets-Tesseir. *Kinh nghiệm dạy giọng Soprano (tài liệu dịch)*.
 Nguyễn Bách. (2011). *Thuật ngữ âm nhạc*, Tp. Hồ Chí Minh: Nxb Thanh Niên.
 Nguyễn Trung Kiên. (2001). *Phương pháp sư phạm*. Hà Nội: Viện Âm nhạc.